TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 1136/2019/QĐST-DS	*Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 13 tháng 9 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 422 của Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 05 tháng 9 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 492/2019/TLST-DS ngày 26 tháng 7 năm 2019 về việc "Tranh chấp về hợp đồng hợp tác đầu tư".

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà **Lâm Kim N**, sinh năm 1983.

Địa chỉ thường trú: 22 Đường Đ, Phường N, Quận D, Thành phố Hồ Chí Minh.

Địa chỉ tạm trú: M, Australia.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà **Trần Thị Tuyết M**, sinh năm 1984.

Địa chỉ: 505/12 đường K, Phường I, quận N, Thành phố Hồ Chí Minh (Theo Hợp đồng ủy quyền số công chứng 001414 ngày 23 tháng 01 năm 2019 tại Văn phòng Công chứng N, Thành phố Hồ Chí Minh).

Bị đơn: **Công ty P**.

Địa chỉ: 180/9 đường Q, Phường K, Quận N, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Bà **Nguyễn Thị Mỹ L**, sinh năm 1994.

Địa chỉ thường trú: Thôn 1, xã P, huyện H, tỉnh Lâm Đồng.

Địa chỉ tạm trú: 260C đường Q, Phường K, Quận N, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông **Nguyễn Phước Đ**, sinh năm 1992.

Địa chỉ thường trú: Tổ 10, Ấp 1, xã T, huyện B, tỉnh Tiền Giang.

Địa chỉ liên hệ: 115 đường L, Phường B, quận N Thành phố Hồ Chí Minh. (Theo Giấy ủy quyền số 268/UQ/2019-TP ngày 26 tháng 8 năm 2019 của Công ty P).

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Chấm dứt hợp đồng Hợp tác đầu tư số 0184-2/HĐHTĐT-KDC/A ngày 25 tháng 8 năm 2011 và phụ lục hợp đồng Hợp tác đầu tư số 0184-2/PL/HĐHTĐT-KDC/A ngày 20 tháng 9 năm 2011 được ký kết giữa Công ty P và bà Lâm Kim N.

Công ty P có trách nhiệm hoàn trả cho bà Lâm Kim N số tiền 110.580.000 (Một trăm mười triệu năm trăm tám mươi nghìn) đồng, gồm 92.150.000 (Chín mươi hai triệu một trăm năm mươi nghìn) đồng bà Lâm Kim N đã nộp cho Công ty P và tiền bồi thường hợp đồng là 18.430.000 (Mười tám triệu bốn trăm ba mươi nghìn) đồng ngay sau khi quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

Thi hành án tại cơ quan thi hành án có thẩm quyền.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

2. Về án phí:

- Án phí dân sự sơ thẩm là 2.764.500 (Hai triệu bảy trăm sáu mươi bốn nghìn năm trăm) đồng, bị đơn là Công ty P tự nguyện chịu.

- Hoàn trả lại cho nguyên đơn là bà Lâm Kim N số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 2.764.500 (Hai triệu bảy trăm sáu mươi bốn nghìn năm trăm) đồng đã nộp theo Biên lai thu số AA/2019/0024527 ngày 23 tháng 7 năm 2019 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Tòa án nhân dân cấp cao tại TP.Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại TP.Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh;
- Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án (T20).

THẨM PHÁN

Võ Thị Sang